**ĐỀ CƯƠNG HỌC KỲ I MÔN TIN HỌC – KHỐI 10 – NĂM HỌC 2018-2019**

**Câu 1.** Phát biểu nào sau đây là sai:

**A.** Người dùng điều khiển máy tính thông qua các câu lệnh do họ mô tả trong chương trình.

**B.** Chương trình là dãy các lệnh, mỗi lệnh mô tả một thao tác.

**C.** Với mọi chương trình, khi máy tính đang thực hiện thì con người vẫn có thể can thiệp dừng chương trình đó.

**D.** Với mọi chương trình, khi máy tính đang thực hiện thì con người không thể can thiệp dừng chương trình đó.

**Câu 2.** 10112 bằng:

**A.** 202210 **B.** 1110 **C.** 1310 **D.** 2210

**Câu 3.** Để đăng nhập vào hệ thống, người dùng phải được hệ thống xác nhận:

**A.** họ tên người dùng và mật khẩu **B.** tên máy tính và mật khẩu

**C.** họ tên người dùng và tên máy tính **D.** tên và mật khẩu của người dùng (đăng ký tài khoản)

**Câu 4.** Bộ phần mềm Microsoft Office và Open Office hỗ trợ cho việc:

**A.** giải trí **B.** soạn thảo, lưu trữ, văn phòng

**C.** trí tuệ nhân tạo **D.** tự động hóa và điều khiển o

**Câu 5.** 1510 bằng:

**A.** 10102 **B.** 101012 **C.** 11112 **D.** 111102

**Câu 6.** Hệ điều hành không đảm nhiệm việc nào dưới đây:

**A.** quản lý bộ nhớ trong **B.** hỗ trợ quản lý các thiết bị ngoại vi

**C.** soạn thảo văn bản **D.** giao tiếp với đĩa cứng

**Câu 7.** Hệ điều hành đa nhiệm nhiều người dùng không có chức năng nào sau đây:

**A.** Đảm bảo sao cho lỗi trong một chương trình không làm ảnh hưởng tới việc thực hiện các chương trình khác

**B.** Điều hành việc phân phối tài nguyên cho các chương trình

**C.** Giúp người dùng biết thời gian cần thiết để hoàn thành một công việc

**D.** Ghi nhớ thông tin của từng người dùng

**Câu 8.** Chọn câu SAI khi nói về ưu điểm của việc tổ chức thư mục và tệp theo mô hình phân cấp:

**A.** tổ chức thông tin một cách khoa học **B.** tiết kiệm không gian đĩa

**C.** làm giảm thời gian truy cập thông tin **D.** thuận lợi cho việc tìm kiếm

**Câu 9.** Việc nào dưới đây được khuyến khích thực hiện:

**A.** quá ham mê các trò chơi điện tử **B.** cố ý làm nhiễm virus vào máy tính của trường

**C.** tự ý đặt mật khẩu trên máy tính dùng chung **D.** tham gia một lớp học trên mạng về ngoại ngữ

**Câu 10.** Chức năng nào sau đây không phải là chức năng của máy tính điện tử:

**A.** Lưu thông tin vào bộ nhớ ngoài.

**B.** Nhận/ Xử lý thông tin.

**C.** Đưa thông tin ra màn hình, máy in và các thiết bị ngoại vi khác.

**D.** Nhận biết được mọi thông tin.

**Câu 11.** Mã hóa thông tin trong máy tính là:

**A.** Biến đổi thông tin thành thông tin. **B.** Biến đổi dãy bit thành thông tin thông thường.

**C.** Biến đổi dữ liệu thành dữ liệu. **D.** Biến đổi thông tin thông thường thành một dãy bit.

**Câu 12.** Hệ điều hành là:

**A.** phần mềm công cụ **B.** phần mềm ứng dụng **C.** phần mềm tiện ích **D.** phần mềm hệ thống

**Câu 13.** Phát biểu nào dưới đây là sai khi nói về ngôn ngữ máy:

**A.** Viết chương trình bằng ngôn ngữ máy tận dụng được những đặc điểm riêng biệt của từng máy nên chương trình sẽ thực hiện nhanh hơn.

**B.** Ngôn ngữ máy thích hợp với từng loại máy.

**C.** Ngôn ngữ máy không thể dùng để viết chương trình phức tạp.

**D.** Các lệnh là các dãy bit và máy có thể trực tiếp hiểu được.

**Câu 14.** Chọn câu sai khi nói về chức năng của hệ điều hành:

**A.** Thực hiện việc tìm kiếm thông tin trên Internet

**B.** Tổ chức quản lý và sử dụng một cách tối ưu tài nguyên của máy tính

**C.** Đảm bảo giao tiếp giữa người dùng và hệ thống

**D.** Cung cấp phương tiện để thực hiện các chương trình khác

**Câu 15.** Không thể thực hiện một... mà không cần... Trong dấu 3 chấm (...) tương ứng là:

**A.** phần mềm tiện ích, phần mềm công cụ **B.** phần mềm ứng dụng, hệ điều hành

**C.** phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng **D.** hệ điều hành, phần mềm tiện ích g

**Câu 16.** Khi viết chương trình, người lập trình không nhất thiết phải:

**A.** Thường xuyên kiểm tra, phát hiện và sửa lỗi **B.** Dùng các câu lệnh để mô tả các thao tác

**C.** Vẽ sơ đồ khối **D.** Tổ chức dữ liệu (vào/ra)

**Câu 17.** Chương trình có thể dùng để giải bài toán với nhiều bộ Input khác nhau là:

**A.** ngôn ngữ lập trình **B.** sơ đồ khối **C.** phần mềm máy tính **D.** thuật toán

**Câu 18.** Việc nào dưới đây được khuyến khích thực hiện:

**A.** phát tán các hình ảnh đồi trụy lên mạng

**B.** sử dụng mã nguồn chương trình của người khác mà không xin phép

**C.** sao chép phần mềm không có bản quyền

**D.** đặt mật khẩu cho máy tính cá nhân

**Câu 19.** Phát biểu nào sau đây về ROM là đúng:

**A.** ROM là bộ nhớ trong chỉ cho phép đọc dữ liệu. **B.** ROM là bộ nhớ ngoài.

**C.** ROM là bộ nhớ trong chỉ cho phép ghi dữ liệu. **D.** ROM là bộ nhớ trong có thể đọc và ghi dữ liệu,

**Câu 20.** Chức năng phản ánh bản chất của việc giao tiếp giữa người dùng với máy tính (thông qua máy tính) trong hệ thống tin học là:

**A.** Truyền thông tin **B.** Xử lý thông tin **C.** Nhập/Xuất thông tin **D.** Lưu trữ thông tin

**Câu 21.** Biểu tượng "thùng rác" (Recycle Bin) trên màn hình nền thường chứa:

**A.** các tệp và thư mục mới xóa **B.** danh sách các chương trình có thể được sử dụng lại

**C.** địa chỉ các trang web mới xóa **D.** các chương trình cài đặt không thành công

**Câu 22.** Phần mềm soạn thảo văn bản (Microsoft Word) là:

**A.** phần mềm ứng dụng **B.** phần mềm tiện ích **C.** phần mềm hệ thống **D.** phần mềm công cụ

**Câu 23.** Phần mềm tiện ích:

**A.** giúp làm việc với máy tính thuận lợi hơn **B.** tạo môi trường làm việc cho các phần mềm khác

**C.** giải quyết những công việc thường gặp **D.** hỗ trợ việc làm ra các sản phẩm phần mềm khác

**Câu 24.** Để kích hoạt ứng dụng (chương trình) ta thực hiện:

**A.** Chọn **Start → All Programs**, tìm rồi nháy chuột lên tên ứng dụng

**B.** Chọn **Start → Find**, rồi gõ tên ứng dụng

**C.** Nháy chuột lên **My Documents**, rồi chọn ứng dụng

**D.** Chọn **Start → Accessories**, tìm và chọn ứng dụng

**Câu 25.** Phần mềm công cụ:

**A.** tạo môi trường làm việc cho các phần mềm khác **B.** giải quyết những công việc thường gặp

**C.** hỗ trợ việc làm ra các sản phẩm phần mềm khác **D.** giúp làm việc với máy tính thuận lợi hơn

**Câu 26.** 2013 có biểu diễn dấu phẩy động là:

**A.** 20.13\*102 **B.** 2.013\*103 **C.** 0.2013\*10-4 **D.** 0.2013\*104

**Câu 27.** Phát biểu nào sau đây về RAM là đúng:

**A.** Thông tin trong RAM không bị mất đi khi tắt máy.**B.** Thông tin trong RAM sẽ bị mất khi tắt máy.

**C.** RAM có dung lượng nhỏ hơn ROM. **D.** RAM có dung lượng nhỏ hơn đĩa mềm.

**Câu 28.** **Windows Explorer** cho phép:

**A.** sử dụng đĩa một cách tối ưu **B.** soạn thảo văn bản

**C.** xem các tệp và thư mục trên máy **D.** thay đổi các thiết đặt hệ thống

**Câu 29.** Hệ điều hành được khởi động:

**A.** trước khi các chương trình ứng dụng được thực hiện

**B.** sau khi các chương trình ứng dụng được thực hiện

**C.** trong khi các chương trình ứng dụng được thực hiện

**D.** tùy vào việc điều chỉnh của người dùng

**Câu 30.** Chọn câu SAI:

**A.** Hai thư mục hoặc hai tệp cùng tên có thể nằm trong cùng một thư mục mẹ.

**B.** Hai thư mục cùng tên phải ở trong hai thư mục mẹ khác nhau.

**C.** Hai tệp cùng tên phải ở trong hai thư mục mẹ khác nhau.

**D.** Thư mục có thể chứa tệp cùng tên với thư mục đó. 1

**Câu 31.** Tính chất nào sau đây không quan trọng với hệ điều hành mạng:

**A.** bảo mật **B.** đơn nhiệm

**C.** đa nhiệm **D.** cho phép chia sẻ tài nguyên trên mạng

**Câu 32.** Đơn vị cơ bản đo lượng thông tin là:

**A.** Byte **B.** Mêgabai **C.** Bit **D.** Kilôbai

**Câu 33.** Trong hệ điều hành Windows, để xóa vĩnh viễn ngay một tệp/thư mục (không đưa vào **Recycle Bin**), ta thực hiện:

**A.** giữ phím **Shift** trong khi nhấn phím **Delete B.** giữ phím **Alt** trong khi nhấn phím **Delete**

**C.** giữ phím **Ctrl** trong khi nhấn phím **Delete D.** giữ phím **Caps Lock** trong khi nhấn phím **Delete**

**Câu 34.** Câu nào là sai khi nói về việc viết chương trình:

**A.** Việc viết chương trình trong ngôn ngữ nào thì cần phải tuân theo đúng quy định ngữ pháp của ngôn ngữ đó.

**B.** Chương trình dịch có thể phát hiện và thông báo tất cả các lỗi

**C.** Việc viết chương trình là tổng hợp giữa việc lựa chọn cách thức tổ chức dữ liệu và sử dụng ngôn ngữ lập trình để diễn đạt đúng thuật toán.

**D.** Chương trình dịch chỉ có thể phát hiện và thông báo các lỗi về mặt ngữ pháp.

**Câu 35.** Phát biểu nào là sai trong các câu sau:

**A.** Trong máy tính, lệnh được lưu trữ dưới dạng mã nhị phân và cũng được xử lý như các dữ liệu khác.

**B.** Máy tính hoạt động theo chương trình của con người, nhưng máy tính có thể tạo ra một số kết quả mà con người không thể đạt được khi không dùng máy tính.

**C.** Máy tính có thể hỗ trợ hoặc thay thế hoàn toàn con người trong một số trường hợp.

**D.** Truy cập dữ liệu trong thanh ghi và trong bộ nhớ Cache nhanh như nhau.

**Câu 36.** Chọn câu ĐÚNG:

**A.** Chuột là công cụ duy nhất giúp người dùng giao tiếp với hệ thống

**B.** Hệ điều hành Windows có giao diện đồ họa

**C.** Hệ điều hành Windows không cung cấp khả năng làm việc trong môi trường mạng

**D.** Windows là hệ điều hành đơn nhiệm

**Câu 37.** Phần mềm diệt virus là:

**A.** phần mềm tiện ích **B.** phần mềm ứng dụng **C.** phần mềm công cụ **D.** phần mềm hệ thống

**Câu 38.** Chọn câu đúng:

**A.** 65536 byte = 64 KB **B.** 65536 byte = 65,535 KB

**C.** 65535 byte = 64 KB **D.** 65536 byte = 65 KB

**Câu 39.** Chọn câu ĐÚNG:

**A.** Bảng chọn **Start** chứa các nhóm lệnh cần thiết để bắt đầu sử dụng Windows.

**B.** Nút **Start** chứa mọi nhóm lệnh

**C.** Thanh công cụ (**Taskbar**) chứa mọi nhóm lệnh cần thiết để bắt đầu sử dụng Windows

**D.** Cả 3 ý trên đều sai

**Câu 40.** Chọn câu SAI:

**A.** Hệ quản lý tệp cho phép người dùng tạp thư mục, đổi tên, xóa, di chuyển tệp.

**B.** Hệ quản lý tệp cho phép người dùng xem nội dung thư mục.

**C.** Hệ thống quản lý tệp là một thành phần của hệ điều hành.

**D.** Hệ quản lý tệp quản lý những nguời dùng là chủ sở hữu các tệp và thư mục.

**Câu 41.** Phần nguyên căn bậc hai của 5 là:

**A.** 1 **B.** 2 **C.** 2.5 **D.** 3

**Câu 42.** Số nguyên dương N là số nguyên tố nếu nó:

**A.** Có hai ước số có thể giống nhau là 1 và chính nó **B.** Có đúng hai ước số khác nhau là 1 và chính nó

**C.** Chỉ có một ước số khác 1 và chính nó **D.** Chia hết cho 2

**Câu 43.** Trong tin học, dữ liệu là:

**A.** Thông tin của một thực thể. **B.** Dãy bit biểu diễn thông tin trong máy tính.

**C.** Biểu diễn thông tin dạng văn bản. **D.** Các số liệu.

**Câu 44.** Dãy số nguyên A gồm 7 số hạng. Với thuật toán tìm GTLN (max) thì phải thực hiện ít nhất bao nhiêu phép so sánh từng cặp hai số để tìm được max của A?

**A.** 7 **B.** 5 **C.** 8 **D.** 6

**Câu 45.** Số nguyên dương N ≥ 4 là số nguyên tố nếu:

**A.** Chỉ có hai ước số là 1 và chính nó trong phạm vi từ 2 đến phần nguyên căn bậc hai của N

**B.** Chỉ có một ước số trong phạm vi từ 2 đến phần nguyên căn bậc hai của N

**C.** Không có ước số nào trong phạm vi từ 2 đến phần nguyên căn bậc hai của N

**D.** Cả 3 ý trên đều sai

**Câu 46.** Trong thuật toán sắp xếp bằng tráo đổi (Exchange Sort): để sắp xếp dãy A gồm N số nguyên a1, a2,..., aN thành dãy không giảm thì điều kiện để tráo đổi vị trí ai và ai+1 cho nhau là:

**A.** ai < ai+1 **B.** ai ≤ ai+1 **C.** ai > ai+1 **D.** ai ≥ ai+1

**Câu 47.** Phần mềm Pascal là:

**A.** phần mềm công cụ **B.** phần mềm ứng dụng **C.** phần mềm hệ thống **D.** phần mềm tiện ích

**Câu 48.** Để quản lý tệp hoặc thư mục ta dùng:

**A.** Microsoft Word **B.** Internet Explorer **C.** Microsoft Excel **D.** Windows Explorer

**Câu 49.** Để thoát khỏi chương trình ứng dụng đang được kích hoạt, ta thực hiện:

**A.** nhấn tổ hợp phím **Alt + F4**

**B.** chọn **File → CLose** hoặc **File → Exit**

**C.** chọn  (góc phải phía trên) trên cửa sổ làm việc

**D.** Cả 3 ý trên đều đúng

**Câu 50.** 0.0002905 có biểu diễn dấu phẩy động là:

**A.** 0.5\*10-6 **B.** 0.2905\*10-3 **C.** 2905\*10-7 **D.** 0.2905\*103

**Câu 51.** Để chọn nhiều đối tượng trong Windows, ta thực hiện:

**A.** Nhấn tổ hợp phím **Ctrl + A** để chọn tất cả đối tượng

**B.** Nhấn và giữ phím **Ctrl** và nháy chuột lên nhiều đối tượng không liền kề

**C.** Chọn đối tượng đầu tiên, nhấn và giữ phím **Shift** và nháy chọn đối tượng cuối cùng trong danh sách liên tục

**D.** Cả 3 ý trên đều đúng

**Câu 52.** Công cụ nào dưới đây đặc trưng cho nền văn minh thông tin?

**A.** Máy thu hình **B.** Điện thoại di động **C.** Máy thu thanh . **D.** Máy tính điện tử

**Câu 53.** Ngôn ngữ lập trình là:

**A.** Ngôn ngữ khoa học **B.** Ngôn ngữ giao tiếp hằng ngày

**C.** Ngôn ngữ để viết chương trình **D.** Ngôn ngữ tự nhiên

**Câu 54.** Hai số hạng liền kề nhau ai và ai+1 (i là biến chỉ số) trong dãy số không giảm có mối quan hệ đúng là:

**A.** ai ≥ ai+1 **B.** ai ≤ ai+1 **C.** ai > ai+1 **D.** ai < ai+1

**Câu 55.** Thứ tự các thao tác thường để giải một bài toán trên máy tính:

**A.** Thứ tự nào cũng được, không quan trọng

**B.** Xác định bài toán → Viết chương trình → Lựa chọn hoặc thiết kế thuật toán → Hiệu chỉnh → Viết tài liệu

**C.** Xác định bài toán → Lựa chọn hoặc thiết kế thuật toán → Hiệu chỉnh → Viết chương trình → Viết tài liệu

**D.** Xác định bài toán → Lựa chọn hoặc thiết kế thuật toán → Viết chương trình → Hiệu chỉnh → Viết tài liệu

**Câu 56.** Tên nào không phải là tên của hệ điều hành:

**A.** BASIC, PASCAL **B.** LINUX, MS-DOS **C.** UNIX, LINUX **D.** UNIX, WINDOWS

**Câu 57.** 1A216 bằng:

**A.** 41910 **B.** 41810 **C.** 110210 **D.** 41710

**Câu 58.** Câu nào là sai khi nói về đặc điểm của ngôn ngữ lập trình bậc cao:

**A.** Chương trình viết bằng ngôn ngữ bậc cao phải được dịch bằng chương trình dịch máy mới hiểu và thực hiện được

**B.** Ngôn ngữ bậc cao gần với ngôn ngữ tự nhiên

**C.** Thực hiện được trên mọi loại máy

**D.** Có tính độc lập cao, ít phụ thuộc vào các loại máy cụ thể

**Câu 59.** ... là một việc nào đó ta muốn máy tính thực hiện. Trong dấu 3 chấm (...) là từ nào:

**A.** Tin học **B.** Bài toán **C.** Lập trình **D.** Thuật toán

**Câu 60.** Chọn phát biểu SAI về xu hướng của hệ điều hành:

**A.** ngày càng trở nên đơn giản hơn **B.** có nhiều tính năng hơn

**C.** khai thác các tài nguyên của máy tốt hơn **D.** có giao diện đẹp và dễ sử dụng hơn

**Đáp án:**

01. D; 02. B; 03. D; 04. B; 05. C; 06. C; 07. C; 08. B; 09. D; 10. D; 11. D; 12. D; 13. C; 14. A; 15. B;

16. C; 17. C; 18. D; 19. A; 20. C; 21. A; 22. A; 23. A; 24. A; 25. C; 26. D; 27. B; 28. C; 29. A; 30. A;

31. B; 32. C; 33. A; 34. B; 35. D; 36. B; 37. A; 38. A; 39. A; 40. D;